

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2012/NQ-HĐND

Đồng Xoài, ngày 17 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Phương án đặt tên đường đô thị thị trấn Tân Phú,
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (đợt 1)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 92/Ttr-UBND ngày 05/11/2012; Báo cáo thẩm tra số 54/BC-HĐND-VHXXH ngày 23/11/2012 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án đặt tên đường đô thị thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (đợt 1), gồm 40 tuyến đường (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2012 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Tấn Hưng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN TÂN PHÚ,
HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC (ĐỢT 1)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 30/2012/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2012
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*

I. Đường trục chính đô thị: 01 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Cách Mạng Tháng Tám	Là đường ĐT 741 đoạn chạy qua thị trấn Tân Phú từ ranh xã Tiến Hưng - Đồng Xoài đến ranh xã Tân Tiến - Đồng Phú.	5.900	30

II. Khu Trung tâm hành chính: 07 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Điểm đầu - điểm cuối	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Nguyễn Văn Cừ	Đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Nguyễn Hữu Thọ	500	23
02	Nguyễn Hữu Thọ	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Tôn Đức Thắng	965	17
03	Trần Phú	Đoạn chạy qua UBND huyện từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Nguyễn Hữu Thọ	500	23
04	Nguyễn Tất Thành	Đường trục chính khu trung tâm	610	39

		hành chính huyện đoạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến đường Trần Phú		
05	Lê Duẩn	Đoạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến đường Trần Phú	610	17
06	Trường Chinh	Đoạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến đường Trần Phú	610	17
07	Nguyễn Văn Linh	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Tôn Đức Thắng	965	17

III. Khu dân cư tập trung: 22 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Điểm đầu - điểm cuối	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Tôn Đức Thắng	Đường phía sau huyện ủy, UBND đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phạm Ngọc Thạch	1.867	23
02	Phú Riềng Đỏ	Đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phạm Ngọc Thạch	1.805	30
03	Lê Lợi	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường Phạm Ngọc Thạch	190	14
04	Hải Thượng Lãn Ông	Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Đại Hành	105	14
05	Trần Văn Trà	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường Phạm Ngọc Thạch	175	14
06	Điện Biên Phủ	Đoạn từ đường Âu Cơ đến đường Phạm Ngọc Thạch	700	41
07	Trần Nhân Tông	Đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Lê Đại Hành	175	14
08	Lý Tự Trọng	Đoạn từ đường Âu Cơ đến đường Đinh Bộ Lĩnh	210	14
09	Hai Bà Trưng	Đoạn từ đường Lạc Long Quân đến khu đất dự kiến xây dựng trường trung học cơ sở	290	17
10	An Dương Vương	Đoạn từ đường Lạc Long Quân	330	17

		đến khu đất dự kiến xây dựng trường trung học cơ sở		
11	Lạc Long Quân	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Tôn Đức Thắng	365	23
12	Âu Cơ	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Tôn Đức Thắng	365	23
13	Ngô Tất Tố	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến đường Tôn Đức Thắng	285	14
14	Huỳnh Thúc Kháng	Đoạn từ đường Điện Biên Phủ đến đường Tôn Đức Thắng	110	14
15	Đinh Bộ Lĩnh	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Điện Biên Phủ	365	14
16	Ngô Quyền	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Tôn Đức Thắng	365	23
17	Nguyễn Trãi	Đoạn từ đường Trần Nhân Tông đến đường Tôn Đức Thắng	285	14
18	Lê Đại Hành	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Tôn Đức Thắng	365	17
19	Nguyễn Huệ	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Tôn Đức Thắng	365	14
20	Lê Thánh Tông	Đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Điện Biên Phủ	150	14
21	Phạm Ngọc Thạch	Đoạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến đường Tôn Đức Thắng	775	23
22	Trần Quốc Toản	Đoạn từ đường Hai Bà Trưng đến đường An Dương Vương	100	14

IV. Khu thương mại: 05 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Điểm đầu - điểm cuối	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Nguyễn Thị Định	Đoạn từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Cách Mạng Tháng Tám	115	14
02	Mai Thúc Loan	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	150	14
03	Nguyễn Chí Thanh	Đoạn từ đường Nguyễn Thị	115	14

		Minh Khai đến đường Cách Mạng Tháng Tám		
04	Lý Nam Đế	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	185	14
05	Nguyễn Thị Minh Khai	Đoạn từ đường Nguyễn Hữu Thọ đến đường Lý Nam Đế	300	14

V. Khu hoa viên - tượng đài: 05 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Điểm đầu - điểm cuối	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Nguyễn Văn Trỗi	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	175	13
02	Chu Văn An	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	175	13
03	Nguyễn Du	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	175	13
04	Võ Thị Sáu	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Cách Mạng Tháng Tám	175	13
05	Hùng Vương	Đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Lý Nam Đế	800	17